

CÔNG AN TỈNH QUẢNG TRỊ
CƠ QUAN CẢNH SÁT ĐIỀU TRA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG T. QUẢNG TRỊ Số: 14280/YC-CSKT

Quảng Trị, ngày 04 tháng 11 năm 2025

ĐẾN Số: 34838
Ngày: 24/11/2025
Chuyên:
Số & ký hiệu HS: Căn cứ

YÊU CẦU ĐỊNH GIÁ TÀI SẢN

PHÓ THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CẢNH SÁT ĐIỀU TRA

Quyết định phân công giải quyết nguồn tin về tội phạm số: 1106/QĐ-CSKT ngày 20/12/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình (cũ) nay là Công an tỉnh Quảng Trị và các tài liệu có liên quan;

Căn cứ các điều 36, 39, 69, 215, 216 và 217 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét cần thiết cho việc điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Trị đề nghị Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự tỉnh Quảng Trị tiến hành định giá tài sản sau:

1. Thông tin và đặc điểm của tài sản cần định giá:

- **Đá vôi là khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường.**

Kết luận giám định ngày 10/6/2025 của Giám định viên Liên đoàn địa chất Bắc Trung Bộ thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường xác định tổng khối lượng khoáng sản đá vôi do Công ty TNHH Bình Phước khai thác vượt ra ngoài phạm vi được cấp phép tại xã Ngân Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình (cũ) nay là xã Kim Ngân, tỉnh Quảng Trị là 410.475m³.

2. Tên tài liệu có liên quan (nếu có):

- Kết luận giám định ngày 10/6/2025 của Liên đoàn địa chất Bắc Trung Bộ - Cục Địa chất Việt Nam - Bộ Nông nghiệp và Môi trường (bản sao).

- Giấy chứng nhận đăng ý hoạt động kinh doanh (bản sao).

- Biên bản làm việc giữa Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Trị với Công ty TNHH Bình Phước vào ngày 23/01/2024 (bản sao).

3. Nội dung yêu cầu định giá tài sản:

- Đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại địa bàn tỉnh Quảng Bình cũ nay là tỉnh Quảng Trị có trị giá bình quân bao nhiêu tiền (VNĐ)/1m³ trong từng năm 2008, 2009, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017.

4. Thời hạn định giá tài sản từ ngày tháng 11 năm 2025 đến ngày 31 tháng 11 năm 2025.

Hội đồng định giá tài sản phải gửi Kết luận định giá tài sản cho Cơ quan yêu cầu định giá tài sản theo địa chỉ: Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC03) Công an tỉnh Quảng Trị, số 55 Lý Nam Đế, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị (liên hệ Điều tra viên Nguyễn Văn Dương, số điện thoại: 0352.73.8888).

Kèm theo Yêu cầu định giá tài sản này gồm: Hồ sơ, tài liệu có liên quan đến việc khai thác khoáng sản của Công ty TNHH Bình Phước.

Yêu cầu định giá tài sản này được gửi đến Hội đồng định giá thường xuyên trong tổ tụng hình sự tỉnh Quảng Trị.

Người định giá tài sản có quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 69 Bộ luật Tố tụng hình sự. / *h*

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Hồ sơ 02 bản.



cca4cf7a



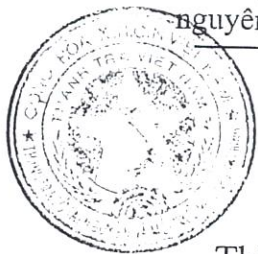
Thượng tá Nguyễn Hoài Nam

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

ĐOÀN THANH TRA

(Theo Quyết định số 12/QĐ-TTr

ngày 12/10/2023 của Chánh Thanh tra Sở Tài
nguyên và Môi trường)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Bình, ngày 23 tháng 01 năm 2024

BIÊN BẢN

Làm việc với Công ty TNHH Bình Phước

Thi hành Quyết định thanh tra số 12/QĐ-TTr ngày 12/10/2023 của Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường về việc thành lập Đoàn Thanh tra việc chấp hành pháp luật về Khoáng sản, môi trường, đất đai tại các đơn vị được cấp phép khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

Hôm nay, vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 23/01/2024, tại Sở Tài nguyên và Môi trường, Đoàn Thanh tra tổ chức làm việc để xác định khu vực, khối lượng đá mà Công ty TNHH Bình Phước đã khai thác ngoài khu vực mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại KM 7+500 đường tỉnh lộ 10 tại xã Ngân Thủy huyện Lệ Thủy mà đơn vị được cấp phép khai thác.

I. THÀNH PHẦN

1. Đoàn Thanh tra

- Ông Phan Văn Hải, Phó Chánh Thanh tra Sở, Trưởng đoàn;
- Ông Phan Ngọc Anh, Thanh tra viên, Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường, Phó Trưởng đoàn;
- Ông Trần Xuân Thành, Phó Trưởng phòng Khoáng sản, Khí tượng thủy văn, Thành viên
- Bà Nguyễn Thị Trang, Thanh tra viên, Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường, Thành viên.

2. Đại diện Công ty TNHH Bình Phước

Ông Ngô Hữu Phước, chức vụ: Giám đốc.

3. Đại diện đơn vị đo đạc

Ông Trương Viết Tiến – Công ty TNHH TV Địa chất khoáng sản.

NỘI DUNG

Căn cứ vào kết quả đo đạc hiện trạng khu vực Công ty TNHH Bình Phước đang khai thác đá mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại KM 7+500 đường tỉnh lộ 10 tại xã Ngân Thủy (do Công ty TNHH TV Địa chất khoáng sản thực hiện), Đoàn Thanh tra và Công ty TNHH Bình Phước, các bên tham gia làm việc ghi nhận những nội dung sau:

- Công ty TNHH Bình Phước được UBND tỉnh Quảng Bình cấp phép khai thác đá mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại KM 7+500 đường tỉnh lộ 10 tại xã Ngân Thủy theo Giấy phép số 1819/GP-UBND ngày 11/7/2014. Diện tích khu vực



YÊN KIỆT TỈNH QUẢNG BÌNH
Nhận hồ sơ ngày...../...../20...
Số bút lục:.....

khai thác 1,25 ha, trữ lượng được phép khai thác 273.798 m³, công suất được phép khai thác 15.000 m³/năm, khai thác đến cốt 60 mét, thời hạn khai thác 21 năm. Ngày 11/10/2022 được điều chỉnh nâng trữ lượng và công suất khai thác theo Quyết định số 2750/QĐ-UBND. Theo đó, trữ lượng được phép khai thác 482.172 m³, công suất khai thác 30.000 m³/năm

Theo kết quả đo đạc xác định khu vực khai thác đá của Công ty TNHH Bình Phước (do Công ty TNHH TV Địa chất khoáng sản thực hiện ngày 21/12/2023) cho thấy Công ty TNHH Bình Phước đã khai thác ngoài phạm vi khu vực mỏ được cấp phép, cụ thể:

Đã khai thác ngoài phạm vi khu vực mỏ được cấp phép là 10.296.3 m² (khai thác ra ngoài về phía Tây khu vực mỏ. Khối lượng khai thác ngoài phạm vi khu vực mỏ được cấp phép là 371.862 m³ tính theo nền bản đồ bản đồ địa hình tỷ lệ 1/10.000.

Trình bày của ông Ngô Hữu Phước: Việc khai thác đá ngoài khu vực được cấp phép là do chủ quan vì có sự nhầm lẫn khi nhận mốc bản giao ranh giới khu vực mỏ chứ đơn vị không cố tình vi phạm. Trước khi được cấp phép khai thác đá theo Giấy phép số 1819/GP-UBND ngày 11/7/2014 công ty đã khai thác đá tại khu vực này theo các giấy phép có thời hạn ngắn. Đến nay công ty đã 4 lần được cấp phép khai thác đá tại khu vực này (Ông Phước đã cấp đề cung cấp cho Đoàn Thanh tra gồm: Giấy phép số 664/QĐ-UBND ngày 08/4/2008; Quyết định số 784/QĐ-CT ngày 06/4/2012; Quyết định số 1211/QĐ-UBND ngày 28/5/2011; Quyết định số 504/QĐ-UBND ngày 06/3/2013). Khu vực hiện nay xác định khai thác ngoài giấy phép được cấp đã khai thác từ trước năm 2014 cho đến nay. Năm 2018 khi Sở tài nguyên và Môi trường kiểm tra việc khai thác đá của công ty có ảnh hưởng tới việc tiêu hủy đạn của Quân khu 4 hay không đã xác định có một phần khu vực phía Tây Bắc khu vực mỏ đã khai thác từ trước năm 2014 (từ điểm mốc 1 đến điểm mốc số 5).

Công ty TNHH TV Địa chất khoáng sản xác nhận các số liệu về khối lượng đá đã khai thác ngoài phạm vi khu vực mỏ được cấp phép và diện tích đất đã sử dụng ngoài khu vực được thuê đất là số liệu đã tính toán sau khi đo đạc, riêng bản vẽ hiện trạng vẫn chưa hoàn thành.

Đoàn thanh tra yêu cầu Công ty TNHH TV Địa chất khoáng sản sớm hoàn thành bản vẽ hiện trạng khu vực khai thác khoáng sản ngoài phạm vi khu vực mỏ được cấp phép và diện tích đất đã sử dụng ngoài khu vực được thuê đất của Công ty TNHH Bình Phước để Đoàn Thanh tra xử lý hành vi vi phạm của đơn vị theo đúng quy định.

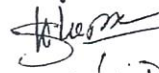
Biên bản làm việc kết thúc vào lúc 17 giờ 00 phút cùng ngày, đã được đọc lại cho những người có tên nêu trên nghe và ký xác nhận./.

CÔNG TY TNHH BÌNH PHƯỚC

ĐOÀN THANH TRA


Ngô Hữu Phước

ĐƠN VỊ ĐO ĐẠC


Trương Việt Tuấn

VIỆN KSD TỈNH QUẢNG BÌNH

Nhận hồ sơ ngày...../...../20...

Số bút lục:.....



SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
TỈNH QUẢNG BÌNH
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN SAO 4

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN**

Mã số doanh nghiệp: 3100384651

Đăng ký lần đầu: ngày 24 tháng 09 năm 2007

Đăng ký thay đổi lần thứ 1: ngày 13 tháng 11 năm 2010

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH BÌNH PHƯỚC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Địa chỉ trụ sở chính

TK 5, Phường Đồng Phú, Thành phố Đồng Hới, Tỉnh Quảng Bình, Việt Nam

Điện thoại: 052.2240755; 0913326549

Fax: 052.3825205

Email:

Website:

3. Ngành, nghề kinh doanh

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810(Chính)
2	Xây dựng các công trình dân dụng, giao thông, thủy lợi; Mua bán vải, hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da Vận tải hàng hoá đường bộ; Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác.	Ngành nghề không có trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

4. Vốn điều lệ 1.900.000.000 đồng

Bằng chữ: Một tỷ chín trăm triệu đồng

5. Vốn pháp định

6. Thông tin về chủ sở hữu

Họ và tên: NGÔ HỮU PHƯỚC

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 23/06/1966

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Giấy chứng minh nhân dân

Số: 191159152

Ngày cấp: 25/09/2007

Nơi cấp:

Công an tỉnh Quảng Bình

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

TK 5, Phường Đồng Phú, Thành phố Đồng Hới, Tỉnh Quảng Bình, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

TK 5, Phường Đồng Phú, Thành phố Đồng Hới, Tỉnh Quảng Bình, Việt Nam

7. Người đại diện theo pháp luật

Chức danh: *Chủ tịch Công ty kiêm Giám đốc*

Họ và tên: **NGÔ HỮU PHƯỚC**

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: *23/06/1966*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy chứng thực cá nhân: *Giấy chứng minh nhân dân*

Số: *191159152*

Ngày cấp: *25/09/2007*

Nơi cấp:

Công an tỉnh Quảng Bình

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

TK 5, Phường Đồng Phú, Thành phố Đồng Hới, Tỉnh Quảng Bình, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

TK 5, Phường Đồng Phú, Thành phố Đồng Hới, Tỉnh Quảng Bình, Việt Nam

8. Thông tin về chi nhánh

9. Thông tin về văn phòng đại diện

10. Thông tin về địa điểm kinh doanh

TRƯỞNG PHÒNG

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG ĐỒNG PHÚ
CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VÀ BÀN CHỈNH

Ngày: *24-03-2014*

Số: *1856* Quyển số: *01.UBND/CT-MB*

CHỦ TỊCH



Nguyễn Minh Thuận

Hà Công Quang

KẾT LUẬN GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP

CÁC NỘI DUNG THEO QUYẾT ĐỊNH TRUNG CẦU GIÁM ĐỊNH SỐ
1142/QĐ-CSKT NGÀY 26 THÁNG 12 NĂM 2024 CỦA CƠ QUAN CẢNH SÁT
ĐIỀU TRA CÔNG AN TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ Quyết định trung cầu giám định số 1142/QĐ-CSKT ngày 26 tháng 12 năm 2024 của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ Quyết định số 2138/QĐ-BTNMT ngày 02 tháng 8 năm 2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc cử tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc;

Căn cứ Quyết định số 430/QĐ-BNNMT ngày 20 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công nhận tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;

Căn cứ Quyết định số 164/QĐ-BTNMT ngày 14 tháng 01 năm 2025 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc cử tổ chức thực hiện giám định tư pháp theo vụ việc, người giám định tư pháp theo vụ việc của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 20/QĐ-ĐCBBTB ngày 17 tháng 1 năm 2025 của Liên đoàn Địa chất Bắc Trung Bộ về việc cử viên chức thực hiện giám định tư pháp theo vụ việc.

Căn cứ Thông báo số 46/TB-ĐCBBTB ngày 05 tháng 02 năm 2025 về việc điều động bổ sung nhân lực tham gia nhiệm vụ giám định tư pháp.

Căn cứ Báo cáo công tác giám định khoáng sản, diện tích, khối lượng khai thác khoáng sản do Công ty TNHH Bình Phước khai thác vượt ra ngoài phạm vi được cấp phép tại mỏ đá vôi xây dựng Km7+500 Quốc lộ 10 (nay là Km27+500 Quốc lộ 9B) thuộc địa phận xã Ngân Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

Tổ chức giám định theo vụ việc đã tiến hành giám định các nội dung được trung cầu, yêu cầu và kết luận giám định như sau:

1. Tổ chức, người giám định tư pháp:

Liên đoàn Địa chất Bắc Trung Bộ, đại diện: Ông Nguyễn Đức Hòa; chức vụ: Liên đoàn trưởng.

Giám định viên: Hà Trí Dũng, Th.S Địa chất, Giám định viên, Đoàn trưởng

Đoàn địa chất 403.

2. Người trưng cầu giám định:

a) Người trưng cầu giám định

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình.

b) Văn bản trưng cầu giám định: Quyết định trưng cầu giám định số 1142/QĐ-CSKT ngày 26 tháng 12 năm 2024 của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Quảng Bình.

3. Thông tin xác định đối tượng giám định:

Khoáng sản, diện tích, khối lượng khai thác khoáng sản do Công ty TNHH Bình Phước khai thác vượt ra ngoài phạm vi được cấp phép tại mỏ đá vôi xây dựng Km7+500 Quốc lộ 10 (nay là Km27+500 Quốc lộ 9B) thuộc địa phận xã Ngân Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

4. Thời gian tiếp nhận văn bản trưng cầu giám định:

Ngày 14 tháng 1 năm 2025 theo Quyết định số 164/QĐ-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc cử tổ chức thực hiện giám định tư pháp theo vụ việc.

5. Nội dung yêu cầu giám định:

Giám định: đá tại mỏ khai thác đá vôi làm xây dựng thông thường tại Km7+500 Quốc lộ 10 (nay là Km27+500 Quốc lộ 9B) thuộc địa phận xã Ngân Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình do Công ty TNHH Bình Phước khai thác ra ngoài phạm vi mỏ được cấp phép gồm:

(1) Loại đá bị khai thác vượt ra ngoài phạm vi được cấp phép tại mỏ khai thác đá vôi xây dựng thông thường tại Km7+500 Quốc lộ 10 (nay là Km27+500 Quốc lộ 9B) thuộc địa phận xã Ngân Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình có phải là khoáng sản không? Nếu là khoáng sản thì thuộc loại khoáng sản nào? Khoáng sản được sử dụng trong lĩnh vực nào?

(2) Khoanh định diện tích khai thác ngoài ranh giới cấp phép khai thác. Xác định khối lượng khoáng sản bị khai thác vượt phạm vi mỏ được cấp phép (từ năm 2008 đến thời điểm giám định)?.

6. Phương pháp thực hiện giám định:

- Xác định các mốc diện tích cấp phép khai thác theo Giấy phép số 664/QĐ-UBND và Giấy phép số 1819/GP-UBND; đo vẽ bản đồ địa hình hiện trạng; đo vẽ các mặt cắt hiện trạng.

- Lấy, gia công, phân tích mẫu hóa; mẫu ICP; lát mỏng để xác định loại khoáng sản.

TIẾP VÀ
N Đ
A CH
TRU
VÀ KH



- Sử dụng nền bản đồ địa hình tỷ lệ 1:10.000 do Cục Đo đạc, bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam cung cấp (thuộc hệ thống bản đồ địa hình Quốc gia) và nền bản đồ địa hình hiện trạng tỷ lệ 1:1.000 do Liên đoàn Địa chất Bắc Trung Bộ thành lập thời điểm tháng 2/2025 để tham gia xác định vị trí, diện tích, khối lượng khoáng sản khai thác vượt ra ngoài phạm vi Giấy phép khai thác khoáng sản số 664/QĐ-UBND và Giấy phép số 1819/GP-UBND của UBND tỉnh Quảng Bình thông qua các mặt cắt địa hình.

7. Kết luận về đối tượng giám định:

7.1. Loại đá bị khai thác vượt ra ngoài phạm vi được cấp phép tại mỏ khai thác đá vôi xây dựng thông thường tại Km7+500 Quốc lộ 10 (nay là Km27+500 Quốc lộ 9B) thuộc địa phận xã Ngân Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình là đá vôi vi hạt chứa tàn tích sinh vật bị hoa hóa màu xám sáng, đây là khoáng sản.

Liên đoàn Địa chất Bắc Trung Bộ đã lấy mẫu đang tồn tại trên bề mặt khu vực khai thác này để phân tích, kết quả phân tích cho thấy đá vôi ở trên bề mặt khu vực khai thác này không chứa khoáng sản kim loại, khoáng sản quý, hiếm; không đáp ứng được yêu cầu đá vôi xi măng, đá vôi dùng trong các ngành công nghiệp, sản xuất clinker xi măng pooc lăng, nung vôi mà chỉ là khoáng sản **đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường**.

7.2. Diện tích, khối lượng khoáng sản bị khai thác vượt ra ngoài phạm vi mỏ được cấp phép theo Giấy phép số 664/QĐ-UBND và Giấy phép số 1819/GP-UBND (từ năm 2008 đến thời điểm giám định).

Trên bình đồ phân khối tính khối lượng (bản vẽ số 5) diện tích khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường vượt ra ngoài phạm vi mỏ được cấp phép theo Giấy phép số 664/QĐ-UBND và Giấy phép số 1819/GP-UBND được tô màu đỏ nhạt và được đánh số hiệu khối tính khối lượng là khối I (khối I), có diện tích là **10.628m²**; khối lượng đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường đã khai thác bóc đi trên diện tích **10.628m²** là **410.475m³**.

Kèm theo kết luận giám định gồm:

- Biên bản làm việc giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình và Liên đoàn Địa chất Bắc Trung Bộ (tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc) ngày 28 tháng 5 năm 2025.

- Báo cáo của Liên đoàn Địa chất Bắc Trung Bộ về công tác giám định khoáng sản, diện tích, khối lượng khai thác khoáng sản do Công ty TNHH Bình Phước khai thác vượt ra ngoài phạm vi được cấp phép tại mỏ đá vôi xây dựng Km7+500 Quốc lộ 10 (nay là Km27+500 Quốc lộ 9B) thuộc địa phận xã Ngân

Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình (gồm thuyết minh, phụ lục và các bản vẽ kèm theo).

8. Thời gian, địa điểm hoàn thành việc giám định:

Kết luận giám định hoàn thành ngày 10 tháng 6 năm 2025.

Địa điểm hoàn thành kết luận giám định: Liên đoàn Địa chất Bắc Trung Bộ số 43 đường Trần Phú, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Kết luận này gồm 04 trang, được làm thành 06 bản có giá trị như nhau và được gửi cho:

- Cơ quan trưng cầu giám định: 02 (hai) bản.
- Lưu hồ sơ giám định: 04 (bốn) bản.

**ĐẠI DIỆN TỔ GIÁM ĐỊNH
GIÁM ĐỊNH VIÊN**



Hà Trí Dũng

XÁC NHẬN CỦA LIÊN ĐOÀN ĐỊA CHẤT BẮC TRUNG BỘ

Liên đoàn Địa chất Bắc Trung Bộ xác nhận chữ ký nói trên là chữ ký của giám định viên Hà Trí Dũng được cử thực hiện giám định theo Quyết định số 20/QĐ-ĐCBTB ngày 17 tháng 1 năm 2025 của Liên đoàn Địa chất Bắc Trung Bộ.

Nghệ An, ngày 10 tháng 6 năm 2025

LIÊN ĐOÀN TRƯỞNG



Nguyễn Đức Hòa



0073101

Ngày... 03... tháng... 7... năm 2009.

.MS:

DNTN BÌNH PHƯỚC
Đồng Phú - Đồng Hới - Q. Bình
MST: 3100384651

Hình thức thanh toán:

TM

. MS:

Life in *tai Công ty in Tai*

10

Số tiền viết bằng chữ:

Ngô Đình Trãi

Ch
Nguyễn Thị Thủy



(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hàng đơn)

HOÁ ĐƠN

GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Liên 1: Lưu

Mẫu số: 01 GTKT-3LL

KS/2010B

0019051

Ngày 22 tháng 10 năm 2010

Đơn vị bán hàng:

Địa chỉ:

Số tài khoản:

Điện thoại:

MS:

DNTN BÌNH PHƯỚC

Đông Phú - Đông Hải - Q. Bình

MST: 3100384651

Họ tên người mua hàng: Nguyễn Chí Thanh

Tên đơn vị: Công ty XD Tổng hợp Đức Thắng

Địa chỉ: Đông Hải - Quảng Bình

Số tài khoản:

Hình thức thanh toán: T. Mặt

MS:

3100195189

STT	Tên hàng hoá, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
A	B	C	1	2	3=1x2
1	Đo' base b	m ³	26,5	40.909	1.018.182

Cộng tiền hàng: 1.018.182

Thuế suất GTGT: 10 % Tiền thuế GTGT: 101.818

Tổng cộng tiền thanh toán: 1.120.000

Số tiền viết bằng chữ: Một triệu một trăm hai mươi ngàn đồng chẵn

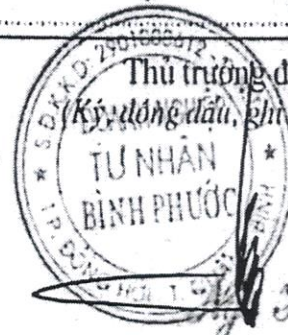
Người mua hàng
(Ký, ghi rõ họ tên)

Người bán hàng
(Ký, ghi rõ họ tên)

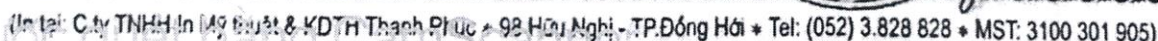
Thủ trưởng đơn vị
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

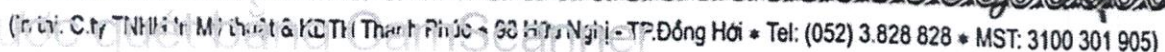
Hạt
Nguyễn Chí Thanh

Uae
Ngô Thị Lưu



(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)





HỎA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Mẫu số: 01GFKT3/001

Ký hiệu: BP/11P

Liên 1: Lưu

Ngày 16 tháng 01 năm 2013

Số: 0000207

Đơn vị bán hàng: CÔNG TY TNHH BÌNH PHƯỚC

MR. J. H. HILLMAN 0384651

Đ. BÌNH PHƯỚC Đ. Phú - TP. Đồng Hới - Tỉnh Quảng Bình

Điện thoại: (052) 251 755 - Số tài khoản:

Họ tên người mua hàng:

Tên đơn vị: Công ty TNHH Quý Phương

Mã số thuế: 3100 294535

Địa chỉ: Bắc Lý - Đông Hới - Quảng Bình

Hình thức thanh toán: CK Số tài khoản:

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=4x5
1	Đo' base b	m ³	1 111	40.909	45.468.000

Cộng tiền hàng: 45.468,000

Thuế suất GTGT: 10 %

Tiền thuế GTGT: 4.546.000

Tổng cộng tiền thanh toán:

Số tiền viết bằng chữ: Năm mươi triệu không trăm mười một nghìn đồng.

Người mua hàng
(Ký, ghi rõ họ, tên)

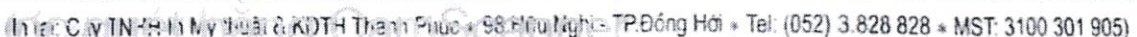
Bah hāng

QDT

Người bán hàng

(Ký, đóng dấu ghi rõ họ, tên)

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhân hóa đơn)





HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Mẫu số: 01/GTKT/3/001

Ký hiệu: BP/HIP

Liên 1: Lưu

Ngày 15 tháng 04 năm 2015

Số: 0000352

Đơn vị bán hàng: CÔNG TY TNHH BÌNH PHƯỚC

Mã số thuế: 3100384651

Địa chỉ: Đồng Phú - TP. Đồng Hới - Tỉnh Quảng Bình

Điện thoại: 093292240755 - Số tài khoản:

Họ tên người mua hàng:

Tên đơn vị: Công ty TNHH XD TM. Thành Lợi

Mã số thuế: 3100268140

Địa chỉ: An Ninh - Quảng Ninh - Quảng Bình

Hình thức thanh toán: TM - Số tài khoản:

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=4x5
1	Đo' base b	m ²	360,2	40.909	14.733.636

Cộng tiền hàng:

14.733.636

Thuế suất GTGT: 10 %

Tiền thuế GTGT:

1.473.364

Tổng cộng tiền thanh toán:

16.207.000

Số tiền viết bằng chữ: Mười sáu triệu Rải trăm lẻ bảy nghìn chẵn

Người mua hàng
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Người bán hàng
(Ký, đóng dấu ghi rõ họ, tên)

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

HOÁ ĐƠN

GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Liên 1: Lưu

Mẫu số: 01/GTKT-3LL

CD/2009B

0073101



Ngày... 03... tháng... 7... năm 2009.

DNTN BÌNH PHƯỚC
Đông Phú - Đồng Hới - Q. Bình
MST: 3100384651

Đơn vị bán hàng:

Địa chỉ:

Số tài khoản:

Điện thoại:

MS:

Họ tên người mua hàng: Ngô Đăng Thưởng

Tên đơn vị: Công ty TNHH XD Minh Châu

Địa chỉ: Thôn Khu 3 - TT Hoàn Lão - Bố Trạch - Q. Bình

Số tài khoản:

Hình thức thanh toán: TM

MS:

STT	Tên hàng hoá, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Đá bột	m ³	15	27.273	409.547

Cộng tiền hàng:

409.547

Thuế suất GTGT:

10 %

Tiền thuế GTGT:

40.953

Tổng cộng tiền thanh toán

450.500

Số tiền viết bằng chữ:

Bốn trăm năm mươi ngàn năm trăm đồng chẵn!

Người mua hàng
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngô Đăng Thưởng

Người bán hàng
(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Thuý



(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hoá đơn)



HOÁ ĐƠN

GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Liên 1: Lưu

Mẫu số: 01 GTKT-3LL

KS/2010B

0019051

Ngày 22 tháng 10 năm 2010

Đơn vị bán hàng:

Địa chỉ:

Số tài khoản

Điện thoại:

MS:

DNTN BÌNH PHƯỚC
Đông Phú - Đông Hới - Q. Bình
MST: 3100384651

Họ tên người mua hàng: Nguyễn Chí Thanh

Tên đơn vị: Công ty XD Tổng hợp Đức Thắng

Địa chỉ: Đông Hới - Quảng Bình

Số tài khoản

Hình thức thanh toán: T. Mã

MS:

3100195189

SIT	Tên hàng hoá, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
A	B	C	1	2	3=1x2
1	Đo' base b	m ³	26,5	40.909	1.018.182

Cộng tiền hàng:

1.018.182

Thuế suất GTGT: 10 % Tiền thuế GTGT:

101.818

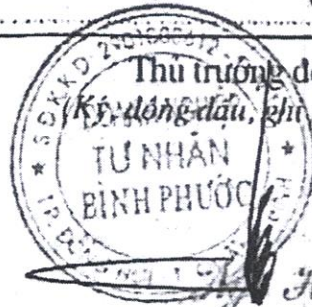
Tổng cộng tiền thanh toán

1.120.000

Số tiền viết bằng chữ: Một triệu một trăm hai mươi ngàn đồng chẵn

Người mua hàng
(Ký, ghi rõ họ tên)

Người bán hàng
(Ký, ghi rõ họ tên)



Nguyễn Chí Thanh

Nguyễn Thị Lưu

Nguyễn Thị Lưu

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Mẫu số: 01GFKT3/001

Ký hiệu: BP/11P

Liên 1: Lưu

Ngày 16 tháng 01 năm 2013

SO: 0000207

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc CÔNG TY TNHH BÌNH PHƯỚC

Mã số thuế: 3E00384651

Đã in BÌNH PHƯỚC, Đồng Phú - TP. Đồng Hới - Tỉnh Quảng Bình

Điện thoại: (052) 250 755 - Số tài khoản:

Họ tên người mua hàng:

Tên đơn vị: Công ty TNHH Quý Phương

Mã số thuế: 3100 294 535

Địa chỉ: Bắc Lý - Đồng Hới - Quảng Bình

Hình thức thanh toán: CK Số tài khoản:

[illegible]

Công tiền hàng: 45.468,00

Thuế suất GTGT: 10 %

Tiền thuế GTGT: 4.546.000

Tổng công tiền thanh toán:

Số tiền viết bằng chữ: Năm mươi triệu không trăm mười một nghìn đồng chẵn.

Người mua hàng
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Bah häng
QDT

Người bán hàng

(Ký, đóng dấu ghi rõ họ, tên)

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhân hóa đơn)

Ký hiệu: BP/11P

Ngày 10 tháng 4 năm 2014

SG: 0000301



MA số thuế: 3100384651

Đã ghi nhận và chấp thuận Đồng Phú - TP. Đồng Hới - Tỉnh Quảng Bình

Điền vào 6052240755 - Số tài khoản:

Họ tên người làm bang:

Tên đơn vị:

Mã số thuế:

Địa chỉ:

Hình thức thanh toán:

Số tài khoản:

[illegible]

Cộng tiền hàng:

2.863.636

Thuế suất GTGT: 10.....%

Tiền thuế GTGT:

286.364

Tổng cộng tiền thanh toán:

3.150.070

Số tiền viết bằng chữ:

Ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn

Người mua hàng
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Người bán hàng
(Ký, đóng dấu ghi rõ họ, tên)

ky, ghi rõ họ, tên)

Đặng Văn Tuấn
Họ Ba Tuấn

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhân hóa đơn)

Ký hiệu: BP/11P

Ngày 15 tháng 04 năm 2015



3100384651

Địa chỉ: Đồng Phú - TP. Đồng Hới - Tỉnh Quảng Bình

Điện thoại: (052) 2240 755 - Số tài khoản:

Tên đơn vị: Công ty TNHH XDTM Thành Lợi

Mã số thuế: 3.100.268.140

Địa chỉ: An Ninh - Quảng Ninh - Quảng Bình

Hình thức thanh toán: ... TM Số tài khoản:

Cộng tiền hàng:

14,733,636

Thuế suất GTGT: ...10...%

Tiền thuế GTGT:

1,473,364

Tổng cộng tiền thanh toán:

Tổng cộng tiền thanh toán: 16.207.000
Số tiền viết bằng chữ: Mười sáu triệu hai trăm lẻ bảy nghìn đồng chẵn

Người mua hàng
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Người bán hàng
(Ký, đóng dấu ghi rõ họ, tên)

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhân hóa đơn)